

Số: **15** /BC-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày **04** tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO
Về thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018
và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN;

Căn cứ các Nghị quyết :

- Nghị quyết số 01/2018/NQ-VTTC- ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty thông qua ngày 26/4/2018;
- Nghị quyết số 22/2018/NQ-VTTC - HĐQT ngày 12/6/2018 và Nghị quyết số 08/2019/NQ-VTTC-HĐQT ngày 20/3/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2018,

HĐQT báo cáo tình hình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2019 như sau:

1. Tình hình chi trả thù lao đối với HĐQT, BKS Công ty năm 2018:

Căn cứ Điều 5 - Nghị quyết số 01/2018/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua ngày 26/4/2018 và Lợi nhuận thực hiện sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018 (đã được kiểm toán), tổng số tiền thù lao năm 2018 HĐQT, Ban kiểm soát Công ty được hưởng là **855.518.891 đồng** (Tám trăm năm mươi lăm triệu, năm trăm mười tám nghìn, tám trăm chín mốt đồng). Trong năm 2018, Công ty đã tạm ứng cho các thành viên HĐQT và Kiểm soát viên **414.400.000 đồng** (Bốn trăm mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng). Số tiền thù lao còn lại của năm 2018 Công ty sẽ chi trả cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 phê duyệt.

Số liệu quyết toán thù lao chi tiết theo Biểu số 01 đính kèm

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Kiểm soát viên Công ty năm 2019:

Căn cứ mô hình tổ chức hoạt động và kế hoạch SXKD của Công ty năm 2019, Công ty dự kiến kế hoạch chi trả thù lao năm 2019 cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên kiêm nhiệm của Công ty như sau:

2.1. Tổng quỹ thù lao năm 2019 được tính trên cơ sở hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 (Lợi nhuận sau thuế TNDN đã được kiểm toán) và tỷ lệ so sánh (%) Lợi nhuận thực hiện năm kế hoạch (năm 2019) /Lợi nhuận thực hiện năm trước liền kề (năm 2018). Công thức tính như sau:

$$Q_{pc} = \frac{P_{st} \times 10\% \times (P_{th} / P_{thnt})}{\sum_{i=1}^n H_{cdi}} \times \sum_{i=1}^n H_{cdtti}$$

- Trong đó:

- + Q_{pc} : Quỹ thù lao năm 2019 (Chỉ lấy tròn số đến hàng triệu đồng)
- + P_{st} : Lợi nhuận sau thuế năm 2019 ($= P_{th} - \text{Thuế TNDN}$)
- + P_{th} : Lợi nhuận thực hiện năm 2019
- + P_{thnt} : Lợi nhuận thực hiện năm trước liền kề (năm 2018).
- + H_{cdi} : Hệ số thù lao của các chức danh theo cơ cấu. Cụ thể như sau:

Chức danh	Hệ số thù lao	Số lượng trong cơ cấu
Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	1,00	01 người
Ủy viên HĐQT	0,85	04 người
Kiểm soát viên Công ty	0,85	03 người
Thư ký Công ty	0,75	01 người

- + H_{cdtti} : Hệ số thù lao của các chức danh thực tế. Cụ thể gồm:

Chức danh	Hệ số thù lao	Số lượng trong cơ cấu
Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	1,00	01 người
Ủy viên HĐQT	0,85	04 người
Kiểm soát viên Công ty	0,85	02 người
Thư ký Công ty	0,75	01 người

Khi lập báo cáo tài chính năm 2019, Công ty sẽ tạm trích lập Quỹ thù lao năm 2019 và hạch toán vào chi phí. Sau khi kiểm toán báo cáo tài chính, nếu có phát sinh tăng/giảm Quỹ thù lao năm 2019 so với số đã tạm trích lập thì hạch toán phần chênh lệch đó vào năm sau liền kề.

2.2. Hàng tháng Công ty tạm ứng tiền thù lao cho từng cá nhân theo mức tương tự như năm 2018 (Chi tiết tại Biểu 02).

Kết thúc năm, căn cứ kết quả SXKD, Công ty tính toán Quỹ thù lao (Q_{pc}) theo công thức trên và quyết toán cho từng chức danh, nhưng tối thiểu tổng tiền thù lao trả cho từng chức danh cả năm không thấp hơn mức đã tạm ứng. Trường hợp Lợi nhuận thực hiện thấp hơn Lợi nhuận Kế hoạch, thù lao điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng.

- Công thức tính Thù lao năm 2019 quyết toán cho từng cá nhân:

$$P_i = \frac{Q_{pc}}{\sum_{i=1}^n H_{cdi}} \times H_{cdtti}$$

- Trong đó:

- + P_i : Mức thù lao tháng của từng người (Triệu đồng/người/tháng)
- + Q_{pc} : Quỹ thù lao chung năm 2019
- + H_{cdi} : Hệ số thù lao của các chức danh theo cơ cấu (cụ thể tại mục 2.1)
- + H_{cdtti} : Hệ số thù lao chức danh thực tế (cụ thể tại mục 2.1).

3. Chế độ tiền lương, tiền thưởng đối với Trưởng ban kiểm soát chuyên trách:

3.1. Tình hình chi trả thu nhập đối với TB Kiểm soát chuyên trách năm 2018:

Trong năm 2018, căn cứ Nghị quyết số 22/2018/NQ-VTTC-HĐQT ngày 12/6/2018 của HĐQT tạm thời thông qua chế độ tiền lương, thưởng đối với ông Hoàng Văn Kiệm - Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách, Công ty đã trích nguồn lương năm 2018 của TB kiểm soát chuyên trách là 128.842.105 đồng và đến thời điểm 31/12/2018 đã tạm chi cho ông Kiệm theo chức danh này tổng số tiền 120.792.105 đồng (trong đó gồm 117.442.105 đồng tiền lương và 3.350.000 đồng tiền ăn ca). Để đảm bảo thu nhập của Trưởng ban Kiểm soát phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty năm 2018, trên cơ sở kết quả đánh giá của các Kiểm soát viên về quá trình thực hiện nhiệm vụ của ông Hoàng Văn Kiệm năm 2018, sau khi cân đối tổng thể, HĐQT đề nghị quyết toán thu nhập cho ông Kiệm năm 2018 như sau:

- Tổng thu nhập năm 2018 Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách được hưởng bằng tổng quỹ lương tính theo Nghị quyết số 22/2018 của HĐQT là 128.842.105 đồng. Trong đó đã bao gồm tiền lương, tiền ăn ca và phúc lợi khác (nếu có) tính từ ngày được bầu là Trưởng ban đến ngày 31/12/2018 - Số liệu chi tiết tại Biểu 03.

- Chế độ tiền thưởng : áp dụng như Người quản lý chuyên trách khác theo quy định tại Quy chế thi đua khen thưởng và Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty.

3.2. Kế hoạch chi trả thu nhập năm 2019 đối với TB Kiểm soát Công ty:

- Công ty chi trả thu nhập cho Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty năm 2019 với mức bình quân là 16.000.0000 đồng/tháng. Trong đó bao gồm: tiền lương, tiền ăn ca và phúc lợi khác (nếu có).

- Nguồn chi trả thu nhập cả năm (= 16.000.000 đồng x 12 tháng) được hạch toán vào chi phí SXKD năm 2019 và thuộc Quỹ lương Người quản lý Công ty.

- Hàng tháng Công ty tạm chi trả tối đa 80% mức thu nhập bình quân nêu trên. Phần còn lại được sử dụng để chi bổ sung thu nhập các ngày Lễ, Tết cùng thời điểm chi cho CBNV Cơ quan Công ty và thanh quyết toán (chậm nhất 31/3/2020) trên cơ sở kết quả đánh giá của các Kiểm soát viên Công ty (có tham vấn ý kiến của HĐQT) về quá trình thực hiện nhiệm vụ của Trưởng Ban Kiểm soát Công ty năm 2019.

- Chế độ thưởng: áp dụng như Người quản lý chuyên trách khác theo quy định tại Quy chế thi đua khen thưởng và Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty.

HĐQT kính báo cáo và đề nghị ĐHCĐ xem xét thông qua 03 nội dung trên làm cơ sở để Công ty triển khai thực hiện trong năm 2019.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- BKS, HĐQT;
- Lưu Tký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Long

**BẢNG QUYẾT TOÁN THÙ LAO
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018**

(Kèm theo Báo cáo số 15 /BC-VTTC-HĐQT ngày 08 tháng 4 năm 2019)

Số TT	Chức danh	Chức vụ	Hệ số thù lao	Số tháng	Thù lao năm 2018 (đồng)	Số đã chi trả (đồng)	Số còn lại (đồng)
A	B	C	1	2	3	4	5=3-4
1	Người đại diện của TKV tại Công ty	Chủ tịch HĐQT	1,00	12	133.778.051	64.800.000	68.978.051
2		Trưởng ban kiểm soát	0,85	04	37.986.360	18.400.000	19.586.360
3		Kiểm soát viên	0,85	08	75.972.720	36.800.000	39.172.720
4	Nguyễn Đoàn Trang	Ủy viên HĐQT	0,85	12	113.959.080	55.200.000	58.759.080
5	Nguyễn Thị Kim Oanh	Ủy viên HĐQT	0,85	12	113.959.080	55.200.000	58.759.080
6	Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên HĐQT	0,85	12	113.959.080	55.200.000	58.759.080
7	Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên HĐQT	0,85	12	113.959.080	55.200.000	58.759.080
8	Nguyễn Mạnh Trường	Kiểm soát viên	0,85	04	37.986.080	18.400.000	19.586.360
9	Phan Thành Chung	Kiểm Soát Viên	0,85	12	113.959.080	55.200.000	58.759.080
	Tổng số		6,95		855.518.891	414.400.000	441.118.894

Lập biểu



Ngô Thị Minh

Giám đốc



Nguyễn Đoàn Trang

BẢNG DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CHI TRẢ THÙ LAO
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN NĂM 2019
 (Kèm theo Báo cáo số: 15/BC-VTTC-HĐQT ngày 08/1/2019)

Số TT	Chức danh	Số người	Số tháng	THÙ LAO KẾ HOẠCH 2019	
				Mức thù lao /tháng (đ)	Tổng thù lao 12 tháng (đ)
A	B	I	2	3	4=3*2*1
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	5.400.000	64.800.000
3	Ủy viên HĐQT	4	12	4.600.000	220.800.000
4	Kiểm soát viên	2	12	4.600.000	110.400.000
	Tổng số	9			396.000.000

Ghi chú:

1. Mức thù lao trên là mức tối thiểu được trả khi Công ty hoàn thành Lợi nhuận kế hoạch và được tạm ứng cho cá nhân hàng tháng.
2. Thù lao cả năm được quyết toán trên cơ sở Lợi nhuận thực hiện cả năm theo 02 công thức quy định tại Mục 2 của Báo cáo. Trường hợp Lợi nhuận thực hiện đạt thấp hơn Lợi nhuận kế hoạch thì Thù lao giảm theo tỷ lệ tương ứng.
3. Tổng số tiền Thù lao thực hiện của năm 2019 sẽ được báo cáo chi tiết với cổ đông trong phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Lập biểu


Ngô Thị Minh

Giám đốc


Nguyễn Đoàn Trang

BẢNG CHI TRẢ THỦ LAO
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT CHUYÊN TRÁCH NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số 15/BC-VTTC-HĐQT ngày 08 tháng 4 năm 2019)

Số TT	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng nguồn năm 2018	128.842.105	
2	Số tiền đã chi	120.792.105	
2.1	Tiền lương hàng tháng	80.842.105	
2.2	Bổ sung thu nhập các ngày Lễ, Tết	36.600.000	
2.3	Ăn ca	3.350.000	
3	Nguồn năm 2018 còn lại (= 1-2)	8.050.000	

Lập biểu



Ngô Thị Minh

Giám đốc



Nguyễn Doan Trang

